

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 348/2022/HNGĐ-ST
Ngày 07-9-2022
V/v tranh chấp ly hôn, nợ chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Đoan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Thắng

Ông Duyên Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thêu – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 140/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nợ chung*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 287/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn Út E, sinh năm: 1989 (có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Diệp Hồng B, sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh C ..

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Hoàng Kha, sinh năm: 1983 (có mặt).

+ Chị Nguyễn Ngọc Thanh, sinh năm: 1984 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17/3/2022, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Văn Út E trình bày: Anh và chị Diệp Hồng B chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Bình Tây Bắc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau vào ngày 16/5/2016. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, chị B hỏi nợ nhiều nơi không bàn bạc với anh, cuộc sống chung không hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân nhau cách nay

khoảng 01 năm và hiện nay chị B đã bỏ nhà đi. Nay thấy không thể tiếp tục sống chung nên anh yêu cầu ly hôn với chị B.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Anh Út Em xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Út Em xác định vợ chồng có nợ anh Nguyễn Hoàng Kha và chị Nguyễn Thị Thanh 13 chỉ vàng 24K. Khi ly hôn anh yêu cầu chia đôi để trả, mỗi người trả 6,5 chỉ vàng 24K.

Tại bản tự khai ngày 05/4/2022, đơn yêu cầu ngày 06/4/2022 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Ngọc Thanh trình bày: Ngày 03/8/2020 anh Út Em và vợ là chị B có hỏi vay của vợ chồng chị 13 chỉ vàng 24K, lãi suất 1.300.000đ/tháng, nhưng đã 07 tháng nay vợ chồng anh Út Em không đóng lãi cho vợ chồng chị. Nay vợ chồng chị yêu cầu vợ chồng anh Út Em và chị B cùng có trách nhiệm trả số vàng trên cho vợ chồng chị và số tiền lãi 9.100.000 đồng.

Tại bản tự khai ngày 05/4/2022, đơn yêu cầu ngày 06/4/2022 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hoàng Kha trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của vợ anh là chị Thanh, không bổ sung ý kiến gì thêm.

Tòa án đã triệu tập họp lệ chị Diệp Hồng B đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa xét xử nhưng chị B vắng mặt không có lý do, không gửi văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn anh Nguyễn Văn Út E vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, thừa nhận và đồng ý cùng với chị B trả số vàng 13 chỉ vàng 24K cho vợ chồng anh Nguyễn Hoàng Kha và chị Nguyễn Ngọc Thanh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Ngọc Thanh, anh Nguyễn Hoàng Kha cùng có ý kiến: Trước đây chị Thanh, anh Kha có thỏa thuận và đồng ý để anh Út Em trả một nửa số vàng nợ, yêu cầu lãi suất 9.100.000 đồng. Nay chị Thanh và anh Kha xác định yêu cầu anh Út Em và chị B cùng có trách nhiệm trả số vàng 13 chỉ vàng 24K và xin rút lại yêu cầu về lãi suất số tiền 9.100.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Diệp Hồng B đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Tòa án xét xử vắng mặt chị B. Anh Nguyễn Văn Út E yêu cầu được ly hôn nên xác định là tranh chấp ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Út E và chị Diệp Hồng B xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định

của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh Út Em cho rằng trong quá trình chung sống, giữa hai vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn được nên anh yêu cầu ly hôn. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng để chị B tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa xét xử nhưng chị B vắng mặt không có lý do, không gửi văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của anh Út Em. Điều đó chứng tỏ chị B đã không quan tâm đến việc hòa giải hàn gắn đoàn tụ cũng như bỏ mặc tình trạng hôn nhân của mình. Xét thấy, hôn nhân của anh Út Em và chị B đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Út Em về việc xin ly hôn với chị B.

[3] Về con chung: Anh Út Em xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Anh Út Em xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét. Do không ghi nhận được ý kiến của chị B, nếu sau này có tranh chấp chị B có quyền khởi kiện thành vụ án khác.

[5] Về nợ chung: Anh Út Em xác định vợ chồng có nợ anh Nguyễn Hoàng Kha và chị Nguyễn Thị Thanh 1,3 lượng vàng 24K, khi ly hôn ông đồng ý cùng với chị Diệp Hồng B thanh toán nợ cho anh Kha và chị Thanh. Xét đây là sự kiện không phải chứng minh và là sự tự nguyện của anh Út Em nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Ngọc Thanh, anh Nguyễn Hoàng Kha cùng yêu cầu vợ chồng anh Út Em và chị B cùng có trách nhiệm trả số vàng 13 chỉ vàng 24K cho vợ chồng anh, chị và số tiền lãi 9.100.000 đồng. Tại phiên tòa, chị Thanh, anh Kha chỉ yêu cầu trả vàng, không yêu cầu tiền lãi 9.100.000 đồng. Xét đây là sự tự nguyện của chị Thanh, anh Kha nên Hội đồng xét xử chấp nhận, đình chỉ yêu cầu của chị Thanh, anh Kha đối với số tiền 9.100.000 đồng.

[7] Về án phí: Anh Út Em, chị B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 217; khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự ; Điều 27, Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn Út E về việc xin ly hôn với chị Diệp Hồng B.

Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Buộc anh Nguyễn Văn Út E và chị Diệp Hồng B có trách nhiệm liên đới thanh toán cho anh Nguyễn Hoàng Kha và chị Nguyễn Ngọc Thanh 13 chỉ vàng 24K.

Đình chỉ một phần yêu cầu của anh Nguyễn Hoàng Kha và chị Nguyễn Ngọc Thanh về việc yêu cầu anh Nguyễn Văn Út E và chị Diệp Hồng B trả số tiền 9.100.000 đồng.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn Út E phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình số tiền 300.000 đồng. Ngoài ra, anh Út Em, chị Diệp Hồng B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 3.250.000 đồng (vàng thời điểm xét xử 5.000.000đ/chỉ). Ngày 17/3/2022 anh Út Em đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0004538 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, đối trừ anh Út Em, chị Diệp Hồng B còn phải nộp tiếp số tiền 3.250.000 đồng. Chị Nguyễn Ngọc Thanh, anh Nguyễn Hoàng Kha không phải chịu án phí. Ngày 06/4/2022 chị Thanh đã dự nộp 1.975.000 đồng tại biên lai số 0004640 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, chị Thanh được nhận lại toàn bộ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Văn Út E, chị Nguyễn Ngọc Thanh, anh Nguyễn Hoàng Kha có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Diệp Hồng B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CCTHADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND xã Khánh Bình Tây Bắc;
- Đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Đoan